TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN YÊN** **TỈNH BẮC GIANG** Số: 42/2022/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân Yên, ngày 21 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1989.

* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986.

- Đều tại địa chỉ: Thôn M, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 28/6/2011 và cháu Nguyễn Văn Trường A, sinh ngày

03/11/2014; giao anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Duy L, sinh ngày 21/8/2008. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh Đ có quyền thăm nom con sau ly hôn, không ai được cản trở chị L và anh Đ quyền thăm nom con.

Về tài sản; công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Vũ Thị L phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị L nhận chịu cả phần án phí của anh Đ), chị L được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: 0011460 ngày 29/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả chị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Ngọc Thiện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên